TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 121/2019/QĐST-HNGĐ	*Bình Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 189/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2019, giữa:

- **Nguyên đơn**: Anh **Trương Hoàng S**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: 79/2 Ngô Đức Kế, phường An Lạc, quận N, thành phố Cần Thơ.

- **Bị đơn**: Chị **Trần Thanh T**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ 3, khóm 3, phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Trương Hoàng S**, sinh năm 1986 và chị **Trần Thanh T**, sinh năm 1987.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh S và chị T thỏa thuận: Chị T được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Trương Hoàng T, sinh ngày 03/4/2013, anh S chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Anh S được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm:

+ Anh S nộp 75.000 đồng và tự nguyện nộp thay cho chị T 75.000 đồng. Tổng cộng anh S phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được khấu trừ vào biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009803 ngày 06/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, anh S được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

+ Chị T không phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND thị xã B;
- Chi cục THA DS thị xã B;
- Ủy ban nhân dân phường A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Màu